

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 30/2003/CT-TTg ngày 26/12/2003 về việc chỉ đạo tổ chức thực hiện chia tách tỉnh và điều chỉnh địa giới hành chính các tỉnh Lai Châu, Đắk Lắk, Cần Thơ và Lào Cai.

Quốc hội Khóa XI, kỳ họp thứ 4 đã ra Nghị quyết về việc chia tách và điều chỉnh địa giới hành chính các tỉnh Lai Châu, Đắk Lắk, Cần Thơ và Lào Cai.

Để thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, đảm bảo việc triển khai chia tách và điều chỉnh địa giới hành chính được nhanh chóng, kịp thời, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh Lai Châu, Đắk Lắk, Cần Thơ và Lào Cai thực hiện tốt những nhiệm vụ sau đây:

1. Quán triệt mục đích, yêu cầu để tiến hành chia tách tỉnh và điều chỉnh địa giới hành chính theo đúng quy định của pháp luật.

Việc chia tách tỉnh với mục đích tạo điều kiện cho địa phương có điều kiện nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, động viên cán bộ và

nhân dân đoàn kết, phấn khởi thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng và tiếp tục thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và cải cách nền hành chính nhà nước.

Vì vậy việc tổ chức thực hiện cần bảo đảm những yêu cầu sau:

- Các tỉnh trong diện chia tách, điều chỉnh địa giới hành chính cần xác định đây là công việc trọng tâm trước mắt, cần tập trung thực hiện; đồng thời phải đảm bảo mọi hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở các địa phương trước, trong và sau chia tách tỉnh, nhất là về đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội và chăm lo đời sống của nhân dân.

- Mọi công việc liên quan đến chia tách tỉnh phải bảo đảm dân chủ, công khai và rõ ràng, tăng cường đoàn kết, tránh tư tưởng cục bộ địa phương; đồng thời đề cao tinh thần tương trợ, giúp đỡ, khắc phục khó khăn trong cán bộ, nhân dân ở tỉnh cũ và các tỉnh mới, theo hướng tỉnh có điều kiện hỗ trợ, giúp đỡ về cơ sở, vật chất và cán bộ cho tỉnh có khó khăn hơn để các tỉnh sau khi chia tách đều có điều kiện nhanh chóng ổn định, sớm hoạt động bình thường và cùng phát triển.

- Các tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo chia tách tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng Ban để xây dựng phương án phân chia tài sản, tài chính; xây dựng

trụ sở làm việc ở tỉnh lỵ mới; sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự và điều động cán bộ; xác định rõ địa giới hành chính giữa các tỉnh trước khi tiến hành chia tách. Các phương án này phải được thảo luận, thống nhất và được cấp ủy Đảng chỉ đạo chặt chẽ.

- Tiết kiệm trong chi tiêu và sử dụng có hiệu quả nguồn lực của địa phương và nguồn lực do Trung ương hỗ trợ trong xây dựng cơ sở vật chất và bảo đảm điều kiện làm việc ở các tỉnh sau khi chia tách.

2. Để triển khai tốt việc chia tách tỉnh và điều chỉnh địa giới hành chính, cần thực hiện tốt các công việc sau đây:

a) Về công tác tư tưởng:

Tổ chức quán triệt tới cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương tinh thần Chỉ thị số 33 CT/TW ngày 22 tháng 12 năm 2003 của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Quốc hội và Chỉ thị này của Thủ tướng Chính phủ để thống nhất nhận thức, làm đúng các yêu cầu đặt ra trong quá trình chia tỉnh, tránh những biểu hiện sai lệch, cục bộ trong thực hiện; đồng thời chú trọng và làm tốt công tác tư tưởng đối với cán bộ, nhân dân các địa phương chuẩn bị bàn giao về tỉnh mới.

b) Về công tác tổ chức bộ máy:

Nắm vững yêu cầu về cải cách hành chính để xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ ở tỉnh mới phù hợp với tình hình cụ thể và chức năng, nhiệm vụ, đối tượng quản lý; đảm bảo để tổ chức bộ máy ở

tỉnh mới tinh gọn, hiệu quả; không nhất thiết tỉnh cũ có sở, ban, ngành nào tỉnh mới phải có sở, ban, ngành đó.

Đối với những cơ quan, tổ chức đòi hỏi phải có cơ sở vật chất, phương tiện và cơ cấu cán bộ đồng bộ mới hoạt động được thì phải cân nhắc thận trọng khi chia tách; tùy tình hình cụ thể, có thể để các cơ quan, tổ chức này tiếp tục hoạt động ở tỉnh cũ và phục vụ chung cho cả hai tỉnh trong thời kỳ đầu (do Ban Chỉ đạo chia tách tỉnh quyết định).

Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân, khi sắp xếp cần bám sát nội dung Nghị định số 12/2001/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2001 của Chính phủ về tổ chức lại một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

- Không tiến hành chia tách các tổ chức sản xuất kinh doanh, tỉnh nào có cơ sở sản xuất kinh doanh đang hoạt động trên địa bàn thì ổn định tổ chức, nhân sự để hoạt động bình thường.

- Về tổ chức và hoạt động của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử ở các tỉnh sau khi chia tách phải được thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

c) Về công tác cán bộ:

Việc phân công, bố trí cán bộ, công

chức về đơn vị hành chính mới phải căn cứ vào yêu cầu công tác, nguyện vọng và hoàn cảnh cụ thể của từng cán bộ; song phải bảo đảm sự đồng đều về số lượng, chất lượng cán bộ giữa các tỉnh sau khi chia tách, trong đó đặc biệt chú trọng đến việc bố trí đủ cán bộ lãnh đạo và cán bộ có chuyên môn, nghiệp vụ cho các tỉnh mới để bảo đảm yêu cầu công tác.

- Cần đảm bảo dân chủ, công khai, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, chống tư tưởng cục bộ địa phương và tùy tiện trong bổ nhiệm, phân công, điều động cán bộ; bảo đảm để mỗi tỉnh đều có cán bộ đủ năng lực đảm nhiệm công việc được giao sau khi chia tách.

- Việc xác định biên chế cho mỗi tỉnh được tiến hành trên cơ sở phân chia biên chế hiện có của tỉnh cũ; hạn chế tối đa việc tăng thêm biên chế hành chính; không điều chuyển cán bộ khu vực kinh doanh và sự nghiệp sang khu vực quản lý hành chính nhà nước.

- Cán bộ, công chức nhà nước, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo cần đề cao ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành quyết định điều động, phân công của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong quản lý cán bộ.

- Các cơ quan tổ chức, đơn vị trong diện chia tách cần có kế hoạch tương trợ, giúp đỡ về vật chất, tinh thần đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyển về công tác ở tỉnh mới còn nhiều khó khăn, tạo điều kiện để cán bộ, công chức sớm ổn định và yên tâm công tác ở địa điểm mới.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn kịp thời Ủy ban nhân dân các tỉnh triển khai kế hoạch chia tách tỉnh và sắp xếp tổ chức bộ máy và biên chế hành chính sự nghiệp của các tỉnh sau khi chia tách.

d) Về phân chia tài sản, tiền vốn và ngân sách.

Việc phân chia tài sản, tiền vốn giữa các cơ quan, đơn vị và phân chia ngân sách 2004 phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Tài sản, tiền vốn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh là tài sản nhà nước tại địa phương, do đó phương án phân chia tài sản, tiền vốn hiện có phải được bàn bạc tập thể, dân chủ, công khai, đảm bảo để mọi hoạt động kinh tế, xã hội không bị xáo trộn sau khi chia tách tỉnh. Việc phân chia tài sản, ngân sách cần đảm bảo nguyên tắc ưu tiên cho các tỉnh phải di chuyển về địa điểm mới, không phân chia tài sản, tiền vốn, ngân sách một cách máy móc; đồng thời có kiểm tra, giám sát chặt chẽ để không xảy ra tình trạng lãng phí, tham ô, làm thất thoát tài sản của nhà nước và nhân dân.

- Ban Chỉ đạo chia tách tỉnh tiến hành phân chia dự toán ngân sách 2004 cho các tỉnh mới trên cơ sở dự toán ngân sách đã được Quốc hội thông qua và nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2004 do Thủ tướng Chính phủ giao, đảm bảo khớp đúng với mức thu, nhiệm vụ chi đã được

giao; đồng thời xác định ngân sách cần bổ sung, khẩn trương báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để trình Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2004 cho từng tỉnh mới.

- Bộ trưởng Bộ Tài chính có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể cho các tỉnh được chia làm tốt công tác phân chia tài sản và ngân sách, bảo đảm cho mọi hoạt động của tỉnh mới sớm ổn định và đi vào phát triển.

đ) Việc xây dựng nơi làm việc cho các tỉnh mới:

Các tỉnh trong diện chia tách cần thành lập bộ phận công tác để chuẩn bị chỗ làm việc và tổ chức di chuyển các cơ quan, tổ chức, đơn vị về tỉnh lỵ mới.

- Đối với các tỉnh di chuyển về địa điểm mới, căn cứ vào tình hình thực tế ở từng địa phương, cần tận dụng, sửa sang cơ sở hiện có để các cơ quan chuyển đến có điều kiện tối thiểu làm việc được ngay.

- Đối với các tỉnh ở lại tỉnh lỵ cũ, cần huy động nguồn ngân sách của địa phương và tranh thủ sự giúp đỡ của các ngành Trung ương để giúp tỉnh mới xây dựng cơ sở hạ tầng, nhanh chóng ổn định nơi làm việc.

- Bộ trưởng Bộ Xây dựng có trách nhiệm chỉ đạo nghiên cứu, khảo sát, quy hoạch thị xã tỉnh lỵ cho các tỉnh mới được chia tách để các tỉnh sớm ổn định về cơ sở vật chất, hạ tầng.

e) Về địa giới hành chính các tỉnh mới:

Việc phân vạch đường địa giới hành chính giữa các tỉnh mới phải được thực hiện theo đúng nội dung Nghị quyết Quốc hội, các quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền.

- Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn các tỉnh tiến hành xác định lại đường địa giới hành chính giữa hai tỉnh, lập biên bản mô tả đường địa giới hành chính, xác định vị trí cắm mốc và lập bộ hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính tỉnh mới theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện

Công tác chia tỉnh là công việc trọng tâm của các địa phương và Bộ, ngành có liên quan, do đó cần tập trung chỉ đạo chặt chẽ từng khâu, từng việc đúng trình tự thủ tục của pháp luật và sự chỉ đạo của Bộ Chính trị.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cần phân công một đồng chí lãnh đạo và một số chuyên viên thành thạo nghiệp vụ theo dõi giúp đỡ các tỉnh được chia trong việc xây dựng tổ chức, hướng dẫn nghiệp vụ để các cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh nhanh chóng ổn định tổ chức đi vào hoạt động đồng bộ theo tỉnh mới.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh chịu trách nhiệm trước Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ trong việc thực hiện chia tách tỉnh; căn cứ vào nội dung Chỉ thị này lãnh đạo hoàn thành tốt các

mặt công tác, không để xảy ra những lệch lạc và tiêu cực, bảo đảm thời gian theo quy định của Trung ương.

Trong quá trình thực hiện, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan về tiến độ thực hiện và các vấn đề phát sinh để xem xét, có ý kiến chỉ đạo kịp thời./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

TÀI CHÍNH - TÀI NGUYÊN VÀ
MÔI TRƯỜNG

THÔNG TƯ liên tịch số 125/2003/TTLT-BTC-BTNMT ngày 18/12/2003 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 67/2003/NĐ-CP ngày 13/6/2003 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số

38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 8 năm 2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 67/2003/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

1. Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải

Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải là nước thải công nghiệp và nước thải sinh hoạt.

a) Nước thải công nghiệp là nước thải ra môi trường từ:

- Cơ sở sản xuất công nghiệp;
- Cơ sở chế biến thực phẩm, nông sản, lâm sản, thủy sản; cơ sở hoạt động giết mổ gia súc;
- Cơ sở sản xuất rượu, bia, nước giải khát; cơ sở thuộc da, tái chế da;
- Cơ sở sản xuất thủ công nghiệp trong các làng nghề;

0968871

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com